

Số: /GDĐT-MN  
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
GDMN năm học 2023-2024

Vĩnh Bảo, ngày tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường mầm non.

Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2179/SGDĐT-GDMN ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDMN;

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển GDMN huyện Vĩnh Bảo; Phòng GDĐT huyện hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 như sau:

## **I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI về nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Đề án số 2568/ĐA-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Vĩnh Bảo về nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1367/KH-UBND ngày 03/7/2018 của UBND huyện Vĩnh Bảo về phát triển giáo dục phổ thông và mầm non huyện Vĩnh Bảo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1131/KH-UBND ngày 15/5/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo; Kế hoạch số 1132/KH-UBND ngày 15/5/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo; Công văn số 2392/UBND-PGDĐT ngày 21/7/2020 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai thực hiện hỗ trợ học phí cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Kế hoạch số 1240/KH-UBND ngày 21/6/2022 UBND huyện Vĩnh Bảo về triển khai nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI và Đề án số 2568/ĐA-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện về nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đổi mới xây

dựng kế hoạch giáo dục, phát triển Chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tăng cường công tác quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN.
- Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch. Bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.
- Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Tập trung giải pháp ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu thực hiện thí điểm chương trình GDMN mới.
- Tiếp tục triển khai thí điểm ứng dụng STEAM trong GDMN; triển khai hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN thành phố “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”.
- Thực hiện chủ đề năm học của ngành GDĐT huyện “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.
- Thực hiện đầy đủ chính sách cho giáo viên và trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi GDMN cấp huyện.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN**

#### ***a. Chỉ tiêu phân đấu***

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Không có cơ sở GDMN ngoài công lập hoạt động trái quy định.
- Không để dư luận xã hội bức xúc về tình trạng lạm thu, thu sai quy định của các cơ sở GDMN, không có đơn vị/cá nhân vi phạm quy định về quản lý tài chính.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

#### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với

dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 2392/UBND-PGDĐT ngày 21/7/2020 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai thực hiện hỗ trợ học phí cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND thành phố Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Văn bản số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 22/8/2023 của liên sở GDĐT-STC Hướng dẫn liên sở thực hiện thu chi và sử dụng học phí đối với cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Công văn số 2368/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT về thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của cấp quản lý giáo dục đối với các cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; tăng cường giám sát nền nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thục, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở GDMN độc lập; Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, tư vấn hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện tốt mô hình trường mầm non công lập phối hợp quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp mầm non độc lập trên địa bàn.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

**a. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 46%, độ tuổi mẫu giáo đạt 96,5%.

- Xây dựng đủ phòng học, phòng chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- 98% nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo Thông tư 02 và Thông tư 34 của Bộ GDĐT, chú trọng đầu tư nâng tỷ lệ đồ dùng, đồ chơi công nghiệp trong các nhóm lớp; 100% bếp ăn của trường mầm non công lập được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 100% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các cơ sở GDMN kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- Kỳ I năm học 2023-2024 đưa vào sử dụng 13 phòng học (MN Vĩnh Long 3 phòng, MN Tam Đa 4 phòng, MN Hiệp Hòa 6 phòng; 05 phòng chức năng trường MN Nhân Hòa.

- 100% trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.

- Năm 2023, 2024 phấn đấu có 02 trường mầm non được công nhận mới đạt chuẩn quốc gia, 05 trường công nhận lại và nâng chuẩn quốc gia theo chương trình nông thôn mới kiểu mẫu. Cụ thể, năm 2023 công nhận mới MN Đồng Minh (mức độ II), nâng chuẩn mức độ II MN Vĩnh Phong. Năm 2024 công nhận mới MN Việt Tiến (mức độ I), công nhận lại MN Tam Cường (mức độ I), nâng chuẩn quốc gia (mức độ II): MN Hùng Tiến, MN Thắng Thủy, MN Tiên Phong.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ.

- Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 10/6/2023 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2023.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tích cực tham mưu mở rộng diện tích đất đối với trường MN Đồng Minh. Các đơn vị còn lại tiếp tục tham mưu bổ sung quỹ đất. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non theo hướng tập trung phù hợp với quy mô phát triển theo đúng kế hoạch của xã, thị trấn; đảm bảo các nguyên tắc: không gây quá tải trẻ/lớp, không vượt quá quy mô số lớp/trường.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, thực hiện tuyển sinh hợp lý đối với các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị.

### **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNCTE5T); chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.**

#### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình GDMN.
- Duy trì 30/30 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.
- Triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

#### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tham mưu lãnh đạo địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC; thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, Các xã, thị trấn tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNT5T.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTE5T trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNT5T.

- Rà soát, bổ sung đủ đội ngũ và cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNT5T; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

### **4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### ***4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh***

#### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích; 100% trẻ tại các cơ sở GDMN được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học, báo cáo danh sách cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học tới cơ quan quản lý cấp trên.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh và thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng, lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở mầm non độc lập.

- Quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

## ***4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng***

### ***a. Chỉ tiêu phân đầu***

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- 98% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- 98% trẻ đạt kênh phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao.

- Giảm 3% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và 2,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế.

- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- 100% số bếp ăn đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, bạo hành hoặc mất an toàn, tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ đi học tại các cơ sở GDMN.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố, tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ/ngày.

- Quản lý chặt chẽ khâu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Lựa chọn ký kết hợp đồng với các đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (có minh chứng nguồn gốc xuất xứ, được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận, có uy tín trên thị trường). Không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN. Chú trọng việc giám sát hàng ngày, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

- Tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở GDMN” đối với những đơn vị có đủ điều kiện.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, khống chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

### **4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II**

#### **a. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Tiếp tục duy trì, xây dựng mô hình điểm áp dụng phương pháp giáo dục STEAM tại trường MN Vinh Quang và nhân rộng 06 trường mầm non: MN Thảng Thủy, MN Cổ Am, MN Vĩnh Phong, MN Tiên Phong, MN Hùng Tiến, MN Đồng Minh; 01 mô hình về “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em” tại trường MN thị trấn Vĩnh Bảo.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình, chuyên đề, dự án thí điểm của Sở GDĐT.

- 80% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập.

- 10% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh trong các cơ sở GDMN có đủ điều kiện.

#### **b. Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng phương pháp STEAM trong thực hiện Chương trình GDMN cho cán bộ, giáo viên. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện Chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chất lượng GDMN cấp huyện, cấp trường hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành (*các đơn vị gửi kế hoạch thực hiện về phòng GD&ĐT trước ngày 02/10/2023*).

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GDĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 2145/KH-SGDĐT ngày 29/9/2021 của Sở GDĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2364/KH-UBND ngày 04/11/2021 của UBND huyện Vĩnh Bảo về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025; tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường



giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” gắn với chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện chuyên đề.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tổ chức tổng kết Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020 - 2024; Tiếp tục duy trì xây dựng mô hình điểm “Quan sát trẻ theo quá trình” tại trường MN Vĩnh Tiến, MN Cộng Hiền, MN Cổ Am và nhân rộng 07 trường mầm non: MN Hiệp Hòa, MN Vĩnh An, MN Tiên Phong, MN Vĩnh Phong, MN An Hòa, MN Hùng Tiến, MN Đồng Minh; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở cơ sở GDMN có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong trường mầm non. Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

## **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

### ***a. Chỉ tiêu phân đầu***

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- 95% giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật Giáo dục 2019 (hiện tại đạt 93,6%).
- Ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện (*Dự kiến trong học kì I năm học 2023-2024, phòng GDĐT sẽ có văn bản hướng cụ thể*).

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN trên địa bàn huyện. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2019 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 1131/KH-UBND ngày 15/5/2019 về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài nguyên, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tích cực tham gia ý kiến đề xuất sở GDĐT tham mưu HĐND, UBND thành phố ban hành chính sách riêng thu hút giáo viên mầm non tại thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thực hiện đúng lộ trình xét tuyển giáo viên hợp đồng lao động trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, từng bước xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN đủ về số lượng theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên bằng nhiều hình thức. Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN huyện và cốt cán chuyên môn của trường.

## **6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục**

### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 100% các cơ sở GDMN thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Khuyến khích phát triển các loại hình GDMN ngoài công lập.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp Giang Biên, An Hòa, Vinh Quang.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động tài trợ, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến khích hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục giữa các cơ sở GDMN trong huyện với các cơ sở GDMN thành phố. Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN**

### ***a. Chỉ tiêu phấn đấu***

- 70% số cơ sở GDMN đầu tư hệ thống phòng họp, hội thảo trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

- 90% trường mầm non triển khai chữ ký số.

- 100% trường mầm non triển khai không dùng tiền mặt trong quản lý tài chính.

- 100% trường mầm non thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù chữ. Bổ sung, khai thác và sử dụng có hiệu quả kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN huyện, thành phố.

- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của ngành, của trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao

đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong GDMN.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN. Huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối,...) tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hỗ trợ giáo viên trong thực hiện Chương trình GDMN và hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

### ***a. Chỉ tiêu phân đầu***

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GDĐT và của thành phố, của huyện về đổi mới và phát triển GDMN, đảm bảo ít nhất có 01 -> 04 tin bài/tháng/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% các trường mầm non xây dựng và vận hành trang Web của đơn vị.

- Các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ phải tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

### ***b. Giải pháp thực hiện***

- Tích cực đăng bài trên trang Web của đơn vị về các văn bản liên quan đến GDMN của thành phố, huyện, các chuyên đề về GDMN, kịp thời thông tin, truyền thông về việc thực hiện chính sách pháp luật, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang thông tin điện tử của ngành.

- Tiếp tục duy trì việc phối hợp với Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao huyện xây dựng các phóng sự tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách

về GDMN, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

### **9. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện báo cáo.

- Khi có sự cố xảy ra ngoài ý muốn, cần báo cáo ngay phòng GDĐT qua bộ phận mầm non, tránh tình trạng xử lý thông tin không kịp thời, gây dư luận không tốt, ảnh hưởng đến ngành học.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học của phòng GDĐT, đặc điểm tình hình của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về phòng GDĐT để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDMN-Sở GDĐT;
- Đ/c CT, PCT (VX) UBND huyện;
- LĐ, CV Phòng GDĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ sở GDMN;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Phạm Thị Hoan**